

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 15/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Lầu

Bà Nguyễn Thị Huế

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bé Sư Chuông - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Lục Văn L**, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm PR, xã LB, huyện BN, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn L1, sinh năm 1966 và bà Phùng Thị T, sinh năm 1972; Vợ, con: Không có.

Tiền án: Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 03/8/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Hà Ngọc T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

- Ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn NT, xã NB,

huyện MV, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/7/2022, Lục Văn L sinh năm 1991, trú tại xóm PR, xã LB, huyện BN, tỉnh Cao Bằng đi xe khách từ thành phố Cao Bằng đến thị trấn Bảo Lạc. Khoảng 18 giờ cùng ngày L đến nhà người quen là Nông Văn P, sinh năm 1978, trú tại xóm BK, xã HT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng chơi, ăn cơm, uống rượu với anh P. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L nhờ anh P đưa đến khu vực quán cháo tại tổ dân phố B, thị trấn BL rồi anh P đi về nhà. L một mình đi bộ đến chợ trung tâm thị trấn Bảo Lạc chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, đi bộ từ chợ theo đường Quốc lộ 34 về hướng huyện BN, mục đích để về nhà. Khi đi qua trụ sở Trạm truyền tải điện Bảo Lạc thuộc tổ dân phố N, thị trấn BL thấy cổng vẫn mở, do đã uống rượu, mệt nên L đi vào trong để tìm chỗ ngủ. Khi vào đến sân, L thấy có một chiếc xe máy Yamaha Sirius, màu đen - vàng, biển kiểm soát 98F1-003.25 dựng ở hành lang có cắm sẵn chìa khóa điện. Quan sát xung quanh không có ai, L nảy sinh ý định trộm cắp xe máy. Khoảng 01 giờ 30 ngày 28/7/2022, L đi vào dắt xe máy ra đến cổng, bật chìa khóa điện đề nổ rồi điều khiển xe máy đi về hướng huyện BN. L đi về nhà tại xóm PR, xã LB, huyện BN thay quần áo, do đang lên cơn nghiện chất ma túy nên L nảy sinh ý định mang xe máy vừa trộm được sang xã NS, huyện M, tỉnh Hà Giang bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Trên đường đi bán xe máy, khi đến xóm BT, xã NS, huyện MV, tỉnh Hà Giang do sợ bị người khác phát hiện, L đã tháo hai gương chiếu hậu cho vào cốp xe và dùng cờ lê tháo biển số xe cho vào bếp củi. Sau đó L điều khiển xe máy đến quán sửa xe ở trung tâm xã NS, huyện MV, tỉnh Hà Giang để rao bán xe máy. Tại đây, L đã gặp và thỏa thuận bán xe máy trộm được cho Hoàng Xuân H, sinh năm 1974, trú tại thôn NT, xã NB, huyện MV, tỉnh Hà Giang với số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền đó, L dùng 400.000 đồng mua ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ về để sử dụng và tiêu sài cá nhân hết.

Chiếc xe máy Yamaha Sirius, màu đen - vàng, biển kiểm soát 98F1-003.25 là xe máy của ông Hoàng Văn T, sinh năm 1987 giao cho ông Hà Ngọc T, sinh năm 1988 cùng làm tại Trạm truyền tải điện huyện Bảo Lạc quản lý, sử dụng làm phương tiện đi lại phục vụ công việc. Sau khi phát hiện chiếc xe máy bị mất trộm, anh T đã đến Công an huyện Bảo Lạc trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã tiến hành điều tra, xác minh, tạm giữ vật chứng và yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe máy mà Lục Văn L đã trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS ngày 09/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - vàng, số khung 529428, số máy 529444, biển kiểm soát 98F1- 003.25 đã qua sử dụng có trị giá là 8.200.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Hoàng Văn T trình bày: Xe máy Yamaha Sirius màu đen – vàng, biển kiểm soát 98F1-003.25 do ông mua vào năm 2016 với số tiền 16.000.000 đồng tại thị trấn BL, nhằm sử dụng cho công việc. Năm 2019 ông giao xe cho ông Hà Ngọc T quản lý và sử dụng. Nay ông yêu cầu nhận lại tài sản bị mất trộm là xe máy, yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe, làm lại biển số là 3.000.000 đồng và tiền bồi thường về khoảng thời gian không có xe để sử dụng bằng một khoản tiền là 3.000.000 đồng. Tổng cộng là 6.000.000 đồng, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Hà Ngọc T trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 28/7/2022 ông phát hiện bị mất xe máy Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 98F1-003.25 ông để tại nhà để xe của Trạm truyền tải điện tại tổ dân phố 5, thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Ông kiểm tra camera an ninh của trong trụ sở thì phát hiện khoảng 02 giờ ngày 28/7/2022 có một người đàn ông đã vào trụ sở và lấy xe máy đi. Xe máy này ông được giao cho sử dụng phục vụ công việc. Yêu cầu bồi thường do anh Hoàng Văn T đề nghị ông không có ý kiến và yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra ông Hoàng Xuân H trình bày: Khoảng 09 giờ ngày 28/7/2022 tại chợ xã NS, huyện MV, tỉnh Hà Giang ông gặp bị cáo đang rao bán xe nên hỏi mua, sau khi thỏa thuận thì ông mua xe máy với số tiền 1.500.000 đồng. Khi mua ông không biết xe máy do bị cáo trộm cắp mà có. Nay ông yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông số tiền 1.950.000 đồng (gồm tiền ông mua xe máy và tiền thay củ đề nổ của xe máy).

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSBL ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lục Văn L theo như bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lục Văn L với khung hình phạt từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười năm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc buộc bị cáo bồi thường thiệt hại và các chi phí hợp lý cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị hại Hoàng Văn T: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - vàng, số khung 529428, số máy 529444, biển kiểm soát 98F1- 003.25; 02 gương chiếu hậu đã cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khung biển số xe máy kích thước 19cm x 14 cm, đã bị cháy nhám không còn nguyên vẹn.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lục Văn L không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, thừa nhận hành vi phạm tội.

Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lục Văn L thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khoảng 02 giờ ngày 28/7/2022 tại Trạm truyền tải điện huyện Bảo Lạc thuộc tổ dân phố N, thị trấn BL, huyện BL bị cáo Lục Văn L đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe máy trị giá 8.200.000 đồng.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Như vậy hành vi của bị cáo Lục Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Lục Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với ông Hoàng Xuân H là người mua xe máy với Lục Văn L, khi mua không biết xe máy do L phạm tội mà có nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm.

Đối với người bán ma túy cho L, do không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để truy xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lục Văn L, ngày

27/10/2022 Công an huyện Bảo Lạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 133/QĐ-XPHC với hình thức xử phạt cảnh cáo.

[3] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt; trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn L sinh ra và lớn lên tại xã LB, huyện BN, tỉnh Cao Bằng. Được đi học đến hết lớp 9 thì bỏ học. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà sớm sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chính đáng cần được xem xét chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu về chi phí sửa xe, làm lại biển số xe và khoản bồi thường thiệt hại trong thời gian chiếc xe bị tạm giữ của bị hại là quá cao, không đưa ra được chứng cứ để chứng minh nên không có căn cứ để chấp nhận toàn bộ số tiền 6.000.000 đồng. Buộc bị cáo Lục Văn L phải có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 3.000.000 đồng; Yêu cầu của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về số tiền bỏ ra mua xe và chi phí sửa chữa là thực tế và có căn cứ cần được xem xét chấp nhận toàn bộ. Buộc bị cáo Lục Văn L phải có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 1.950.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - vàng, số khung 529428, số máy 529444, biển kiểm soát 98F1- 003.25; 02 gương chiếu hậu đã cũ đã qua sử dụng là tài sản bị mất được thu hồi trong quá trình điều tra, xét cần trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn T; Đối với 01 (Một) khung biển số xe máy kích thước 19cm x 14 cm, đã bị cháy nhám không còn nguyên vẹn, xét cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lục Văn L phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Lục Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Lục Văn L 15 (Mười năm) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 03/8/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584; 585 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lục Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Văn T, cư trú tại Tổ dân phố 5, thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng một khoản tiền là 3.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Lục Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Xuân Hợi, cư trú tại Thôn NT, xã NB, huyện MV, tỉnh Hà Giang một khoản tiền là 1.950.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với từng khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 257 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị hại Hoàng Văn T: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - vàng, số khung 529428, số máy 529444, biển kiểm soát 98F1- 003.25; 02 gương chiếu hậu đã cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khung biển số xe máy kích thước 19cm x 14 cm, đã bị cháy nhám không còn nguyên vẹn.

Toàn bộ vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05 ngày 14/11/2022.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doanh Thị Mây